

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2017/HSPT

Ngày: 23/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Thẩm phán:

Ông Dương Xuân Tuấn

Bà Lê Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2017/HSPT ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị N. Do có kháng cáo của bị cáo. Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị N - Sinh năm 1962; Trú tại: Số 13/50 đường N, phường T, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông Nguyễn Thế K và bà Phạm Thị T (đều đã chết); Chồng là Nguyễn Văn H, có 01 con (sinh năm 1989); Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 13/9/2016 bị Công an phường Đ, TP. Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2016 đến 29/11/2016 được thay thế biện pháp ngăn chặn; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo, nhưng trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã rút kháng cáo; Bị cáo Nguyễn Thị H không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của VKS và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h20' ngày 22/11/2016, Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Thanh Hóa làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường QL1A, đường Trần Phú, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa. Qua kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ của Trần Văn C – sinh năm 1972 trú tại 66B đường Đ, P. Đ, TP. Thanh Hóa 01 tờ phiếu phơi ghi số lô 50 x 50 điểm, 94 x 50 điểm, với tổng số tiền là 2.300.000đ. Tại Công an thành phố Thanh Hóa, C khai nhận: Khoảng hơn 17h ngày 22/11/2016 C đến gặp Nguyễn Thị N ngồi ở vỉa hè đường Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa để mua số lô của N.

18h30' cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa triệu tập N lên làm việc, N thừa nhận việc bán số lô cho C, đồng thời giao nộp phơi đề đã bán cho C và các bảng phơi lô, đề của Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L, Trần Thị S và Phạm Thị T bán cho khách khách đã nộp lại cho N.

Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận: Ngày 22/11/2016, Nguyễn Thị L ghi được 5.508.000đ rồi chuyển cho Nguyễn Thị N. Cùng ngày N còn nhận phơi lô, đề của Trần Thị S với số tiền là 1.927.000đ và của Phạm Thị T với số tiền là 603.300đ. Ngoài ra, N còn bán số lô, số đề cho khách được 5.484.000đ. Tổng số tiền N ghi và nhận lô đề trong ngày 22/11/2016 là 30.242.000đ, H tham gia là 15.743.000đ, L tham gia với số tiền là 5.508.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST, ngày 16/5/2017 của Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2016 đến ngày 29/11/2016. Hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên bị cáo L 03 tháng tù, bị cáo H 12 tháng cải tạo không giam giữ, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2017, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N, giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết, phù hợp với các tài liệu đã thu thập và nhiều chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/11/2016, Nguyễn Thị N đã nhận bằng ghi số lô, số đề của Nguyễn Thị H 15.743.000đ và của Nguyễn Thị L 5.508.000đ. Ngoài ra N còn bán số lô, đề cho khách được 5.484.000đ. Tổng số tiền N nhận và ghi lô, đề trong ngày là 30.242.000đ.

Với hành vi trên án sơ thẩm xét xử bị cáo: Nguyễn Thị N về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, có cơ sở pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến tình cảm, kinh tế của nhiều gia đình và bản thân bị cáo, cờ bạc cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy việc xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo của bị cáo N thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn H tham gia kháng chiến và là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị cáo bị tai nạn lao động, bị liệt không có khả năng lao động, con bị bệnh down, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của UBND phường T). Vì vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo có tiền sự nên không đủ điều kiện để hưởng án treo

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí HSPT vì kháng cáo được chấp nhận một phần để sửa.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa quyết định về hình phạt của bản án số 106/2017/HSST, ngày 16/5/2017 của TAND thành phố Thanh Hóa, đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 05 (năm) tháng tù, về tội “Đánh bạc”, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2016 đến ngày 29/11/2016. Hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- TAND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Thi hành án TP. Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Toà Hình sự.

Lê Thị Hiền